

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao nhiệm vụ và một số chỉ tiêu cơ bản
đối với Chiến lược phát triển 05 năm 2026-2030 của
các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
thuộc UBND thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 17/3/2026 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 28/3/2026 của HĐND Thành phố về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 10608/TTr-STC ngày 29/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao nhiệm vụ và một số chỉ tiêu cơ bản đối với Chiến lược phát triển 05 năm 2026-2030 của 24 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND thành phố Hà Nội (*Chi tiết tại các phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Đối với các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố

a) Hội đồng thành viên/Chủ tịch Công ty có trách nhiệm:

- Điều chỉnh Chiến lược phát triển 05 năm 2026-2030 của doanh nghiệp trên cơ sở nhiệm vụ và một số chỉ tiêu cơ bản do UBND Thành phố giao tại Quyết định này, báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Tài chính) để quản lý, giám sát.

- Tổ chức thực hiện các nội dung được UBND Thành phố giao tại Quyết định này đảm bảo đúng quy định của pháp luật, có hiệu quả; định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá kết quả triển khai thực hiện.

- Định kỳ và đột xuất thực hiện báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược phát triển 05 năm 2026-2030 của doanh nghiệp theo yêu cầu của UBND Thành phố hoặc cơ quan có thẩm quyền. Kịp thời báo cáo UBND Thành phố, cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; đề xuất giải pháp xử lý, tháo gỡ.

b) Kiểm soát viên

- Giám sát việc tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển 05 năm 2026-2030 của doanh nghiệp.

- Định kỳ và đột xuất thực hiện lập và gửi báo cáo đánh giá, kiến nghị về việc tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển 05 năm 2026-2030 của doanh nghiệp theo yêu cầu của UBND Thành phố hoặc cơ quan có thẩm quyền.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu UBND Thành phố:

- Thực hiện công tác giám sát, kiểm tra trong quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố theo quy định của pháp luật.

- Giao nhiệm vụ và một số chỉ tiêu cơ bản đối với Chiến lược phát triển 05 năm 2026-2030 của các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND Thành phố trong trường hợp doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi việc sắp xếp, cơ cấu lại theo Phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch Hội đồng thành viên/Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc/Giám đốc các doanh nghiệp tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng CM;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Lưu

Phụ lục 01
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
TỔNG CÔNG TY DU LỊCH HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

- Phát triển Tổng công ty Du lịch Hà Nội (Hanoitourist) toàn diện, bền vững, từng bước trở thành một trong những tổng công ty hàng đầu của Thủ đô và cả nước trong lĩnh vực du lịch; giữ vững vai trò nòng cốt trong hệ thống doanh nghiệp du lịch Nhà nước của Thành phố Hà Nội.

- Đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững; vốn điều lệ dự kiến tăng từ 2.875.200 triệu đồng năm 2026 lên đến 5.100.000 triệu đồng năm 2030; Tổng tài sản tăng từ 3.646.052 triệu đồng năm 2026 lên đến 6.000.000 triệu đồng năm 2030, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

- Cải thiện cơ sở vật chất, chất lượng dịch vụ và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Tập trung hiện đại hóa cơ sở vật chất, áp dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường.

- Phát triển du lịch gắn với tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, ứng dụng công nghệ số; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, di sản Thủ đô; góp phần thúc đẩy nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Hà Nội.

1.2. Định hướng

- Phát triển du lịch chất lượng cao, theo hướng chuyên nghiệp, có trọng tâm trọng điểm; đặc biệt coi trọng phát triển du lịch văn hóa gắn với di sản Thủ đô, du lịch MICE và du lịch sinh thái.

- Chuyển đổi số toàn diện trên 03 lĩnh vực: quản trị và điều hành; quản lý điểm đến du lịch thông minh; hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu ngành du lịch.

- Phát triển du lịch bền vững gắn với tăng trưởng xanh và kinh tế tuần hoàn; kiểm soát phát thải khí nhà kính; tiết kiệm năng lượng trong hoạt động lưu trú và lưu hành.

- Kết nối các sản phẩm du lịch Thủ đô với các sản phẩm du lịch đặc sắc của vùng đồng bằng sông Hồng, Tây Bắc, Việt Bắc; mở rộng thị trường quốc tế: Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, châu Âu, Mỹ và Úc.

- Đẩy mạnh hợp tác đầu tư với nước ngoài, thu hút nhà đầu tư chiến lược tham gia quản lý và phát triển hạ tầng du lịch.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Công ty mẹ						
a)	Sản lượng chủ yếu						
-	Khách lẻ hành	<i>Lượt khách</i>	37.800	42.336	47.416	53.106	59.479
-	Khách lưu trú	<i>Lượt khách</i>	85.184	95.406	106.855	119.677	134.038
b)	Doanh thu	<i>Triệu đồng</i>	1.032.718	1.156.644	1.295.441	1.450.894	1.625.002
c)	Lợi nhuận trước thuế	<i>Triệu đồng</i>	272.836	305.576	342.245	383.315	429.313
d)	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	<i>Triệu đồng</i>	124.595	326.369	156.291	175.046	196.052
2	Hợp nhất						
a)	Sản lượng chủ yếu						
-	Khách lẻ hành	<i>Lượt khách</i>	37.800	42.336	47.416	53.106	59.479
-	Khách lưu trú	<i>Lượt khách</i>	104.804	117.380	131.466	147.242	164.911
b)	Doanh thu	<i>Triệu đồng</i>	1.205.660	1.350.859	1.512.962	1.694.517	1.897.859
c)	Lợi nhuận trước thuế	<i>Triệu đồng</i>	311.245	348.594	390.426	437.277	489.750

Phụ lục 02
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG ĐÔ THỊ UDIC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

Cơ cấu lại toàn diện, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính, năng lực chuẩn bị và triển khai đầu tư; đảm bảo phát triển bền vững và gia tăng giá trị doanh nghiệp. Duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận bình quân trên 12%/năm; hoàn thành 100% nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước phát sinh hàng năm.

Đến năm 2030, Tổng công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC trở thành doanh nghiệp nhà nước nòng cốt của Thành phố Hà Nội, có năng lực cạnh tranh cao, giữ vai trò chủ lực trong đầu tư phát triển hạ tầng đô thị, nhà ở, nhà ở xã hội, xây lắp các công trình trọng điểm; quản trị hiện đại, chuyển đổi số mạnh, phát triển xanh và bền vững.

1.2. Định hướng

- Tập trung phát triển các lĩnh vực cốt lõi: đầu tư phát triển hạ tầng đô thị và nhà ở xã hội, thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng đô thị, giao thông có quy mô lớn, độ phức tạp cao và kinh doanh bất động sản; từng bước mở rộng thị trường ra các địa phương có tốc độ đô thị hóa cao.

- Thực hiện tái cơ cấu thực chất theo định hướng hợp nhất, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực quản trị.

- Tăng cường quy mô vốn, cơ cấu lại tài chính, kiểm soát nợ và dòng tiền; Đáp ứng tiêu chí nhà đầu tư chiến lược, đủ năng lực tham gia các dự án trọng điểm quy mô lớn.

- Thực hiện quản trị minh bạch, số hóa, giám sát theo thời gian thực; áp dụng quản trị doanh nghiệp theo thông lệ quốc tế (OECD), tiến tới IFRS.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo: Xác định chuyển đổi số là yêu cầu bắt buộc trong quản lý, đầu tư và thi công; ứng dụng mạnh BIM, AI, dữ liệu số trong quản lý dự án và điều hành doanh nghiệp; từng bước hình thành năng lực nghiên cứu, làm chủ công nghệ trong xây dựng và phát triển đô thị.

- Xây dựng đội ngũ quản lý, kỹ sư, chuyên gia đáp ứng yêu cầu dự án lớn, phức tạp; Gắn đào tạo với chuyển đổi số, công nghệ và quản trị hiện đại.

- Tích hợp yếu tố môi trường, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải trong đầu tư và thi công; hướng tới mô hình doanh nghiệp phát triển bền vững, phù hợp chiến lược tăng trưởng xanh của quốc gia.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Công ty mẹ						
a)	Sản lượng chủ yếu	<i>Triệu đồng</i>	1.200.000	1.344.000	1.505.280	1.685.914	1.888.223
b)	Doanh thu	<i>Triệu đồng</i>	1.625.000	1.820.000	2.038.400	2.283.008	2.556.969
c)	Lợi nhuận trước thuế	<i>Triệu đồng</i>	506.334	567.094	635.145	711.363	796.726
d)	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	<i>Triệu đồng</i>	246.344	275.905	309.014	346.096	387.627
2	Hợp nhất						
a)	Sản lượng chủ yếu	<i>Triệu đồng</i>	1.310.000	1.467.200	1.643.264	1.840.456	2.061.310
b)	Doanh thu	<i>Triệu đồng</i>	1.715.000	1.920.800	2.151.296	2.409.452	2.698.586
c)	Lợi nhuận trước thuế	<i>Triệu đồng</i>	749.465	839.401	940.129	1.052.944	1.179.297

Phụ lục 03
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

- Xây dựng Tổng công ty có cơ cấu sản xuất kinh doanh hợp lý, tập trung vào ngành nghề kinh doanh chính, đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững, nâng cao giá trị thương hiệu và xây dựng văn hóa doanh nghiệp hiện đại chuyên nghiệp.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị - kinh tế - xã hội do Thành ủy, Hội đồng nhân dân, UBND thành phố Hà Nội giao trong lĩnh vực đầu tư xây dựng và phát triển nhà ở, góp phần đáp ứng nhu cầu về quỹ nhà ở trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng Tổng công ty và các Công ty con hoạt động hiệu quả, có tiềm lực tài chính vững mạnh và mức độ chuyên môn hóa cao trên cơ sở cơ cấu lại doanh nghiệp theo hướng tập trung vào các ngành nghề kinh doanh chính; quản lý chặt chẽ, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

- Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, xây dựng Đảng bộ Tổng công ty trong sạch vững mạnh; củng cố và phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp, góp phần thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển của Tổng công ty giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo.

- Nâng cao năng lực tài chính của Tổng công ty, từng bước gia tăng quy mô vốn chủ sở hữu lớn, sử dụng hiệu quả nguồn vốn nhà nước và các nguồn lực khác, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

1.2. Định hướng

- Phát triển Tổng công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu của Thủ đô và từng bước khẳng định vị thế trên phạm vi cả nước trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng, kinh doanh nhà ở và phát triển đô thị; có quy mô lớn, trình độ công nghệ tiên tiến, phương thức quản lý hiện đại và chuyên môn hóa sâu theo ngành nghề kinh doanh chính, gắn kết chặt chẽ giữa hoạt động sản xuất, kinh doanh với đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học công nghệ; không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, vững bước cùng Thủ đô, tiên phong trong kỷ nguyên mới.

- Đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững, phát triển giá trị thương hiệu và văn hóa doanh nghiệp; không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Công ty mẹ						
a)	Sản lượng chủ yếu	<i>Triệu đồng</i>	1.180.000	3.303.000	4.001.000	4.850.000	5.900.000
b)	Doanh thu	<i>Triệu đồng</i>	1.390.000	2.245.000	2.700.000	3.330.000	4.138.000
c)	Lợi nhuận trước thuế	<i>Triệu đồng</i>	472.000	539.000	618.000	709.000	819.000
d)	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	<i>Triệu đồng</i>	703.000	236.000	269.000	309.000	346.000
2	Hợp nhất						
a)	Sản lượng chủ yếu	<i>Triệu đồng</i>	2.142.000	4.255.000	4.990.000	5.875.000	7.074.000
b)	Doanh thu	<i>Triệu đồng</i>	2.022.000	2.760.000	3.319.000	4.003.000	4.880.000
c)	Lợi nhuận trước thuế	<i>Triệu đồng</i>	503.000	573.000	654.000	758.000	872.000

Phụ lục 04
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
TỔNG CÔNG TY VẬN TẢI HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

- Phát triển sản xuất kinh doanh bền vững với hai trụ cột kinh tế: Vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và Dịch vụ hỗ trợ vận tải, Thương mại, Dịch vụ giá trị gia tăng.
- Đẩy mạnh tái cơ cấu, chú trọng tối ưu hóa hệ thống tổ chức sản xuất; kết hợp đổi mới và triển khai hiệu quả mô hình quản trị tiên tiến.
- Ứng dụng công nghệ trong quản lý điều hành, đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.
- Lấy nguồn lực con người là trung tâm, đổi mới công tác đào tạo, xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Tổng công ty có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

1.2. Định hướng

- Doanh thu lĩnh vực kinh doanh tăng trưởng bình quân 12%/năm; tổng doanh thu toàn Tổng công ty tăng trưởng bình quân 12%/năm, phấn đấu đạt mức tăng trưởng hai con số theo định hướng của Thành phố.
- Lợi nhuận trước thuế tăng trưởng bình quân 12%/năm, đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.
- Đảm bảo thu nhập cho người lao động tăng bình quân 3-5%/năm.
- Phát triển toàn diện các lĩnh vực của Tổng công ty, trong đó giữ vững vai trò chủ lực trong lĩnh vực VTHKCC bằng xe buýt, đảm bảo duy trì các tuyến, km vận hành; các lĩnh vực còn lại (Kinh doanh vận tải, Hạ tầng vận tải, Thương mại Dịch vụ và Giá trị gia tăng) đảm bảo phát triển ổn định và hiệu quả.
- Tỷ lệ chuyển đổi sang phương tiện xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh của Tổng công ty đến năm 2030 hoàn thành 100% theo Quyết định số 6004/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND Thành phố Hà Nội.
- Phát triển thị trường đối với các đơn vị kinh doanh (ngoài buýt trợ giá): Tỷ trọng doanh thu từ phát triển lĩnh vực kinh doanh mới trên tổng doanh thu từ hoạt động SXKD tăng bình quân 10%/năm.
- Phát triển chuỗi liên kết hoạt động: Có từ 1-2 hoạt động liên kết giữa các đơn vị trong lĩnh vực kinh doanh hoặc với các đơn vị trong lĩnh vực VTHKCC.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Công ty mẹ						
a)	Sản lượng chủ yếu	<i>Lượt hành khách</i>	29.218.489	29.802.859	30.398.916	31.006.894	31.627.032
b)	Doanh thu	<i>Triệu đồng</i>	2.992.322	3.351.401	3.753.569	4.203.997	4.708.477
c)	Lợi nhuận trước thuế	<i>Triệu đồng</i>	73.415	82.225	92.092	103.143	115.520
d)	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	<i>Triệu đồng</i>	18.480	20.208	22.109	24.200	26.500
2	Hợp nhất						
a)	Sản lượng chủ yếu	<i>Lượt hành khách</i>	33.667.646	34.340.999	35.027.819	35.728.375	36.442.943
b)	Doanh thu	<i>Triệu đồng</i>	3.810.377	4.267.622	4.779.736	5.353.305	5.995.701
c)	Lợi nhuận trước thuế	<i>Triệu đồng</i>	157.274	176.147	197.285	220.959	247.474

Phụ lục 05
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV CHIẾU SÁNG VÀ THIẾT BỊ ĐÔ THỊ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

- Phát triển Công ty TNHH Một thành viên Chiếu sáng và Thiết bị đô thị theo hướng doanh nghiệp công ích kết hợp công nghiệp – công nghệ đô thị hiện đại, có khả năng dẫn dắt thị trường trong nước và từng bước tham gia sâu vào chuỗi giá trị khu vực và mở rộng ra thị trường quốc tế.

- Kết hợp hài hòa giữa nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công ích với mục tiêu tăng trưởng trên 12%, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước.

- Lấy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, quản trị hiện đại và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao làm động lực tăng trưởng chủ yếu.

- Tập trung phát triển các lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh cốt lõi:

+ Quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng;

+ Sản xuất thiết bị chiếu sáng và cấu kiện thép đô thị;

+ Thi công xây lắp công trình chiếu sáng;

+ Giải pháp đô thị thông minh và tiết kiệm năng lượng.

- Phát triển nhanh nhưng bền vững; tăng trưởng gắn với hiệu quả, chất lượng, năng suất lao động, bảo vệ môi trường và nâng cao đời sống người lao động.

1.2. Định hướng

- Đổi mới toàn diện mô hình quản trị và tổ chức hoạt động; nâng cao năng lực cạnh tranh; thúc đẩy chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; phát triển mạnh các lĩnh vực sản xuất công nghiệp và dịch vụ đô thị thông minh; bảo đảm tốc độ tăng trưởng bình quân tối thiểu 12%/năm; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước và thu nhập người lao động.

- Xây dựng Công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực chiếu sáng đô thị thông minh, sản xuất thiết bị chiếu sáng và cấu kiện thép đô thị; có năng lực cạnh tranh khu vực, từng bước tham gia sâu vào chuỗi cung ứng quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Công ty mẹ						
a)	Sản lượng chủ yếu (giá trị sản phẩm dịch vụ công ích)	Triệu đồng	133.800	185.934	195.231	204.992	215.242
b)	Doanh thu	Triệu đồng	409.680	462.000	517.440	579.533	649.077
c)	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	32.300	36.176	40.517	45.379	50.824
d)	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	6.700	7.000	7.400	7.800	8.100
2	Hợp nhất						
a)	Sản lượng chủ yếu (giá trị sản phẩm dịch vụ công ích)	Triệu đồng	133.800	185.934	195.231	204.992	215.242
b)	Doanh thu	Triệu đồng	448.769	498.133	552.928	613.750	681.262
c)	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	33.747	37.460	41.580	46.154	51.231

Phụ lục 06
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

- Xây dựng Công ty thành doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; phát triển vùng nguyên liệu gắn với các cơ sở chế biến; phát triển và chuyển giao khoa học, công nghệ, phát triển thị trường, cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống, cung cấp thông tin, dịch vụ và tiêu thụ sản phẩm. Khai thác tối đa tiềm năng đất đai, lao động để hình thành các mô hình sản xuất nông nghiệp chất lượng cao, trên cơ sở đó đổi mới toàn diện các đơn vị thành viên thuộc công ty theo hướng sản xuất hàng hóa và phát triển bền vững, hình thành nhiều loại sản phẩm khác nhau như nông nghiệp đô thị, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tại các vùng sản xuất tập trung.

- Xây dựng, hình thành và phát triển các mô hình nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa lớn theo chuỗi giá trị, có khả năng cạnh tranh cao, hài hoà, bền vững; các vùng sản xuất hàng hóa chuyên canh quy mô lớn sản xuất lúa chất lượng cao, rau an toàn, rau cao cấp, vùng hoa, cây cảnh, vùng cây ăn quả...; các khu chăn nuôi sản xuất hàng hóa lớn, ứng dụng kỹ thuật chăn nuôi tiên tiến, chất lượng cao phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu gắn với chế biến công nghiệp.

- Tối đa hóa hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại Công ty.

- Bảo đảm việc làm cho người lao động và lợi ích của công ty theo quy định của pháp luật.

1.2. Định hướng

- Đến năm 2030, phát triển đồng bộ hiện đại các vùng chuyên canh nông nghiệp, phát triển du lịch nông nghiệp sinh thái để tạo giá trị gia tăng cho sản xuất nông nghiệp tại các đơn vị thành viên; Tiếp tục chuyển dịch, bố trí cơ cấu cây trồng hợp lý phù hợp điều kiện thực tế của từng đơn vị thành viên; đẩy mạnh chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật; ứng dụng rộng rãi công nghệ sinh học, các loại giống cây trồng, giống vật nuôi mới vào sản xuất nông nghiệp để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Tham gia hình thành các Trung tâm nghiên cứu và sản xuất các loại giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu cung cấp cho ngành nông nghiệp Thủ đô và cả nước; Tăng cường sự liên kết giữa doanh nghiệp, nhà khoa học, viện nghiên cứu trong nghiên cứu, chọn, tạo giống, sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Phát triển mạnh công

nghiệp sản xuất giống cây trồng và vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, chống chịu được dịch bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo tồn và phát triển giống bản địa có giá trị cao. Tập trung nghiên cứu và chuyển giao khoa học kỹ thuật; các chương trình, dự án về chọn tạo, nhân giống cây trồng, vật nuôi, phòng chống dịch bệnh, chế biến nông sản, thực phẩm với công nghệ tiên tiến, hiện đại. Gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản. Phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, giảm phát thải khí nhà kính.

- Cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, phát triển nông nghiệp sinh thái, công nghệ cao dựa trên nền tảng ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số, cơ giới hoá, tự động hoá; phát triển nông nghiệp sinh thái; phát triển công nghệ giống, công nghệ bảo quản, chế biến sau thu hoạch, gắn với phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm; Xác định được các mặt hàng chiến lược, sản phẩm chủ lực, phát triển công nghiệp chế biến tinh, chế biến sâu; kết hợp với các biện pháp về tổ chức sản xuất, tiêu thụ hàng hóa nhằm nâng cao giá trị gia tăng các sản phẩm nông nghiệp; Xây dựng chuỗi giá trị cung cấp các sản phẩm nông nghiệp tiêu thụ nội địa và xuất khẩu.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
I	Công ty mẹ						
1	Sản lượng chủ yếu (giá trị sản phẩm dịch vụ công ích)	Triệu đồng	299.640	335.597	375.869	420.973	471.490
2	Doanh thu	Triệu đồng	321.932	360.564	403.832	452.291	506.566
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	795	890	997	1.117	1.251
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	0	0	0	0	0
II	Hợp nhất						
1	Sản lượng chủ yếu (giá trị sản phẩm dịch vụ công ích)	Triệu đồng	524.048	586.934	657.366	736.250	824.600
2	Doanh thu	Triệu đồng	516.000	577.920	647.270	724.943	811.936
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.221	1.367	1.531	1.715	1.921

Phụ lục 07
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

Phát triển thành doanh nghiệp môi trường đô thị hiện đại, bền vững, có vai trò dẫn dắt trong lĩnh vực môi trường của Thủ đô, vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ công ích vừa hình thành được cơ cấu doanh thu đa trụ cột, dựa trên công ích chất lượng cao, môi trường chuyên sâu, công nghệ - tuần hoàn và dịch vụ đô thị tích hợp.

Phấn đấu đảm bảo tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận bình quân 12%/năm; tỷ trọng doanh thu ngoài ngân sách từng bước nâng lên tối thiểu 50% tổng doanh thu; hiệu quả sử dụng vốn tăng, hướng tới ROE trong khoảng 15-18% khi các dự án trọng điểm đi vào vận hành ổn định.

1.2. Định hướng

- Tái tổ chức sản xuất theo hướng tăng cơ giới hóa, nâng tiêu chuẩn thiết bị, kiểm soát chất lượng đầu ra và giảm dần phương thức thu gom hủ, thủ công, phát thải cao.

- Đẩy mạnh phân loại rác tại nguồn, tổ chức lại các điểm phân loại và thu hồi vật liệu tái chế, hình thành chuỗi thu gom - phân loại - xử lý - tiêu thụ sản phẩm tái chế; đầu tư các trạm phân loại và tái chế chất thải (MRF), tăng khối lượng tái chế theo lộ trình.

- Triển khai lộ trình chuyển đổi phương tiện, thiết bị và mô hình vận hành theo phân vùng; đầu tư các phương tiện chuyên dùng kín kín, phát thải thấp, trạm sạc, hạ tầng hỗ trợ và công nghệ quản lý nhiên liệu - năng lượng.

- Xây dựng hệ thống điều hành vệ sinh môi trường số; ứng dụng dữ liệu thời gian thực cho quản lý tuyến, GPS, camera, nhiên liệu, tiến độ hợp đồng, khối lượng, chất lượng dịch vụ, phản ánh hiện trường và báo cáo chỉ đạo.

- Từng bước hoàn thiện mô hình quản trị theo hướng minh bạch, trách nhiệm giải trình, kiểm soát rủi ro, rõ vai trò Công ty mẹ và rõ trách nhiệm các đơn vị thành viên; tăng cường kiểm toán nội bộ, quản trị vốn đầu tư tại công ty cổ phần, quản trị dự án và quản trị dữ liệu để nâng hiệu quả vận hành toàn hệ thống.

- Tập trung nguồn lực cho các dự án xử lý và tạo động lực tăng trưởng mới, trọng tâm là: phân bùn bể phốt, trạm MRF, lò đốt rác phát điện, trạm trung chuyển, chuyển đổi xanh và hệ thống điều hành số; bám chặt nhu cầu thị trường Hà Nội, khu vực miền Bắc, khu vực vùng Thủ đô.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Công ty mẹ						
a)	Sản lượng chủ yếu	Triệu đồng	532.100	558.705	586.640	615.972	646.771
b)	Doanh thu	Triệu đồng	1.140.880	1.277.786	1.431.120	1.602.854	1.795.197
c)	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	47.815	53.553	59.979	67.177	75.238
d)	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	0	37.000	0	0	0
2	Hợp nhất						
a)	Sản lượng chủ yếu	Triệu đồng	961.239	1.009.301	1.059.766	1.112.754	1.168.392
b)	Doanh thu	Triệu đồng	2.061.151	2.308.489	2.585.508	2.895.769	3.243.261
c)	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	85.902	96.210	107.755	120.686	135.168

Phụ lục 08
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV NƯỚC SẠCH HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

- Bảo đảm cung cấp nước sạch an toàn, ổn định, liên tục phục vụ nhu cầu thiết yếu của Nhân dân, các cơ quan, tổ chức trên địa bàn được Thành phố giao; phát huy vai trò doanh nghiệp nhà nước chủ lực trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh nước sạch, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, an ninh nguồn nước, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản tại doanh nghiệp; phát huy mọi nguồn lực để nâng cao năng lực của Công ty.

- Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước, tăng thu cho ngân sách nhà nước, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của Thành phố.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, quản lý của Công ty.

1.2. Định hướng

Duy trì và phát triển hệ thống cấp nước theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nâng cao năng lực sản xuất, truyền dẫn và phân phối nước sạch; mở rộng phạm vi cấp nước đến các khu vực được Thành phố giao, nhất là khu vực ngoại thành và khu vực có nhu cầu bảo đảm an sinh xã hội; từng bước giảm khai thác nước ngầm, tăng cường sử dụng nguồn nước mặt; bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống cấp nước; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước, nâng cao chất lượng dịch vụ, hiệu quả hoạt động và thực hiện tốt các nhiệm vụ khác được Thành phố giao.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Công ty mẹ						
a)	Sản lượng chủ yếu						
-	Sản lượng nước cấp mạng	M ³	249.751.386	257.690.000	269.119.800	282.437.000	295.978.500
-	Sản lượng nước thu tiền	M ³	224.042.928	232.124.060	243.973.251	256.501.334	269.681.864
b)	Doanh thu	Triệu đồng	3.128.662	3.504.101	3.924.593	4.395.545	4.923.010

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
c)	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	329.562	369.759	414.779	465.203	521.677
d)	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	75.889	158.064	150.068	168.077	188.246
2	Hợp nhất						
a)	Sản lượng chủ yếu						
-	Sản lượng nước cấp mạng	M ³	277.498.217	283.247.671	294.899.421	308.892.503	323.323.531
-	Sản lượng nước thu tiền	M ³	246.800.078	252.607.699	264.510.102	277.537.146	291.410.065
b)	Doanh thu	Triệu đồng	3.785.410	4.228.387	4.740.764	5.315.172	5.959.137
c)	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	357.737	401.447	450.279	504.963	566.298

Phụ lục 09
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV CÔNG VIÊN CÂY XANH HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

Công ty TNHH MTV Công viên Cây xanh Hà Nội đặt mục tiêu trở thành đơn vị nòng cốt xây dựng Thủ đô Hà Nội xanh, hiện đại thông qua việc quản lý, phát triển hệ thống vườn hoa, công viên và cây xanh đô thị.

Quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính hiệu quả, phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng 2 con số trong giai đoạn 2026-2030 đáp ứng Chương trình hành động số 09-CTr/TU của Thành ủy.

Công ty bảo toàn và phát triển hiệu quả nguồn vốn Nhà nước. Phát triển các mảng tư vấn thiết kế, cung ứng cây cảnh trang trí và đào tạo công nhân kỹ thuật chuyên ngành.

1.2. Định hướng

Phấn đấu đến năm 2030, Công ty TNHH một thành viên Công viên cây xanh Hà Nội là đơn vị đại diện cho Thành phố Hà Nội trở thành công kết nối thông tin trong lĩnh vực vườn hoa, công viên và cây xanh đô thị trong nước và quốc tế.

Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; đầu tư trang thiết bị và nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất kinh doanh.

Tổ chức bộ máy của Công ty khoa học, gọn nhẹ, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động; thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Sản lượng chủ yếu	Triệu đồng	286.775	321.200	359.800	403.000	451.500
2	Doanh thu	Triệu đồng	304.800	341.400	382.400	428.300	479.700
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	37.200	41.680	46.700	52.310	58.590
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	13.239	22.154	38.253	55.354	31.562

Phụ lục 10
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV CÔNG VIÊN THỐNG NHẤT
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

Quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính hiệu quả, phân đầu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng 2 con số trong giai đoạn 2026-2030 đáp ứng Chương trình hành động số 09-CTr/TU của Thành ủy.

Công ty bảo toàn và phát triển hiệu quả nguồn vốn Nhà nước; xây dựng công ty trở thành đơn vị top đầu trực thuộc UBND thành phố Hà Nội có năng lực đấu thầu và thi công vượt trội trong ngành công viên, cây xanh.

Quản lý và duy trì toàn diện hệ thống công viên, đặc biệt là Công viên Thống Nhất, phát huy tối đa giá trị sinh thái phục vụ đô thị hiện đại. Thực hiện cắt tỉa cây xanh theo đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và phương tiện.

1.2. Định hướng

Quản lý, duy trì Công viên Thống Nhất phát huy tối đa giá trị của công viên, cây xanh trong điều kiện đô thị hiện đại. Tiếp tục đảm bảo, mở rộng năng lực cạnh tranh để có thể tham gia các gói thầu duy tu duy trì vườn hoa, công viên.

Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; đầu tư trang thiết bị và nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tổ chức bộ máy của Công ty khoa học, gọn nhẹ, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động; thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Sản lượng chủ yếu	Triệu đồng	37.887	37.845	42.367	47.428	53.115
2	Doanh thu	Triệu đồng	50.754	56.845	63.667	71.308	79.865
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.469	2.766	3.098	3.470	3.887
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	0	0	0	0	0

Phụ lục 11
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

- Xây dựng Công ty có năng lực ngày càng tốt hơn trong công tác tổ chức quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhằm phục vụ tốt hơn, kiện toàn sắp xếp tổ chức tinh gọn hiệu quả bộ máy công ty, nâng cao hiệu lực trong các hoạt động quản lý, vận hành, sửa chữa nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi theo phân cấp, tăng cường năng lực, hiệu quả cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp, xã hội và dân sinh trên địa bàn Thành phố; đẩy mạnh quy mô cung cấp dịch vụ thủy lợi khác đảm bảo phát triển nguồn thu ổn định cho doanh nghiệp.

- Tối đa hóa hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại Công ty.

- Bảo đảm việc làm cho người lao động và lợi ích của công ty theo quy định của pháp luật.

- Hoàn thành các nhiệm vụ khác được chủ sở hữu công ty giao.

1.2. Định hướng

- Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, từng bước tiếp cận mô hình quản trị doanh nghiệp OECD, tăng cường ứng dụng chuyển đổi số vào quản lý, khai thác vận hành và bảo vệ công trình thủy lợi trong hệ thống.

- Tái cấu trúc mở rộng hoạt động quản lý, khai thác, vận hành hệ thống thủy lợi được giao đảm bảo xuyên suốt từ đầu mỗi công trình đến mặt ruộng

- Mở rộng kinh doanh, hợp tác kinh doanh phát triển đa mục tiêu, đa giá trị với các ngành nghề khác với tiềm năng, lợi thế của công ty có thể mạnh.

- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, cán bộ cống hiến, hạnh phúc khi công tác tại công ty.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Sản lượng chủ yếu (giá trị sản phẩm dịch vụ công ích)	Ha	207.552	207.552	207.552	207.552	207.552
2	Doanh thu	Triệu đồng	267.398	299.486	335.424	375.675	420.756
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	51.743	57.952	64.906	72.695	81.418
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến	Triệu đồng	62.549	17.703	18.588	19.518	20.493

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
	từ Quỹ đầu tư phát triển						

Phụ lục 12
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI SÔNG ĐÁY
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

- Xây dựng Công ty có năng lực ngày càng tốt hơn trong công tác tổ chức quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhằm phục vụ tốt hơn cho sản xuất nông nghiệp, xã hội và dân sinh trên địa bàn Thành phố.
- Tối đa hóa hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại Công ty và vốn của công ty đầu tư vào các việc sản xuất kinh doanh khác nếu có.
- Bảo đảm việc làm cho người lao động và lợi ích của công ty theo quy định của pháp luật.
- Hoàn thành các nhiệm vụ khác được chủ sở hữu công ty giao.

1.2. Định hướng

- Xây dựng Công ty TNHH một thành viên Đầu tư phát triển thủy lợi Sông Đáy ngày càng lớn mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở thực hiện tái cơ cấu, sử dụng hợp lý các nguồn lực; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.
- Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp, có trình độ chuyên môn giỏi.
- Thực hiện sắp xếp và thay đổi cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước để quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn và tài sản của Nhà nước, tạo động lực mạnh mẽ và cơ chế năng động cho doanh nghiệp.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Sản lượng chủ yếu (giá trị sản phẩm dịch vụ công ích)	Ha	231.808	231.808	231.808	231.808	231.808
2	Doanh thu	Triệu đồng	264.617	296.371	331.936	371.768	416.380
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	21.314	23.871	26.736	29.944	33.537
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	0	0	0	0	0

Phụ lục 13
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI SÔNG NHUỆ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

- Xây dựng Công ty có năng lực ngày càng tốt hơn trong công tác tổ chức quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhằm phục vụ tốt hơn cho sản xuất nông nghiệp, xã hội và dân sinh trên địa bàn Thành phố.
- Tối đa hóa hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại Công ty.
- Bảo đảm việc làm cho người lao động và lợi ích của công ty theo quy định của pháp luật.
- Hoàn thành các nhiệm vụ khác được chủ sở hữu công ty giao.

1.2. Định hướng

- “Nghiêm chỉnh chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính”; Xây dựng Đảng bộ Công ty trong sạch vững mạnh. Công ty giữ vững danh hiệu đạt chuẩn văn hóa.
- Quản lý sử dụng tiền vốn, tài sản, vật tư đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất, bảo toàn vốn và tài sản được giao; thực hiện tốt công tác thanh, quyết toán theo đúng quy định hiện hành.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, giám sát, điều hành của doanh nghiệp; từng bước hiện đại hóa phương thức quản trị doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.
- Đẩy mạnh và phát triển dịch vụ tư vấn, bảo đảm việc làm ổn định và nâng cao đời sống cho cán bộ viên chức, phấn đấu doanh thu năm sau cao hơn năm trước.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Sản lượng chủ yếu (giá trị sản phẩm dịch vụ công ích)	Ha	208.055	208.055	208.055	208.055	208.055
2	Doanh thu	Triệu đồng	365.314	409.152	458.250	513.240	574.829
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	23.673	26.514	29.696	33.259	37.251
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	0	0	0	0	0

Phụ lục 14
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

- Xây dựng Công ty trở thành doanh nghiệp quản lý, vận hành, khai thác đường sắt đô thị hàng đầu trong nước, từng bước có uy tín trong khu vực và quốc tế, phù hợp mục tiêu, định hướng phát triển của Thành phố và cấp có thẩm quyền.

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản tại doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì các tuyến đường sắt đô thị được giao; phát huy mọi nguồn lực để nâng cao năng lực của Công ty.

- Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đã đầu tư tại doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng thu ngân sách nhà nước, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của Thành phố; gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh với khoa học, công nghệ, nghiên cứu triển khai, đào tạo nhằm nâng cao năng suất lao động.

- Xây dựng và phát triển bền vững các giá trị cốt lõi của Công ty; thực hiện đồng bộ các khâu đột phá chiến lược, gồm: hoàn thiện mô hình tổ chức theo hướng tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; tăng cường năng lực bảo trì, làm chủ công nghệ quản lý, vận hành, bảo trì, sửa chữa đoàn tàu và kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị; tăng cường năng lực đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác có hiệu quả kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị; đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với hiện đại hóa quản trị doanh nghiệp, ứng dụng khoa học công nghệ mới.

1.2. Định hướng

- Quản lý, vận hành an toàn, liên tục, hiệu quả các tuyến đường sắt đô thị được Thành phố giao (tuyến số 2A Cát Linh - Hà Đông, tuyến số 3.1 Nhôn - ga Hà Nội) nâng cao chất lượng dịch vụ, đạt tỷ lệ hài lòng cao của khách hàng.

- Nâng cao năng lực hoạt động của doanh nghiệp trong việc quản lý, khai thác hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tiếp nhận bàn giao, quản lý và vận hành các tuyến đường sắt đô thị mới theo kế hoạch của Thành phố như tuyến 2A kéo dài, tuyến số 5, tuyến số 2,...

- Từng bước nâng cao thị phần, phần đầu vận tải hành khách bằng đường sắt đô thị đóng vai trò xương sống trong nhu cầu đi lại của người dân, góp phần giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường đô thị và đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

- Làm chủ công nghệ quản lý, vận hành, bảo trì, sửa chữa đoàn tàu và kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị, nâng tỷ lệ tự chủ trong công tác bảo trì, trùng tu, giảm chi phí năng lượng.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, vận hành và phục vụ hành khách; tăng cường kết nối đồng bộ với các loại hình vận tải công cộng khác; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, sử dụng hiệu quả nguồn lực và bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ được Thành phố giao.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Sản lượng chủ yếu						
	Lượt hành khách	<i>Triệu lượt</i>	21,592	24,183	27,085	30,796	34,491
2	Doanh thu	<i>Triệu đồng</i>	1.279.745	1.433.314	1.605.312	1.797.950	2.013.704
3	Lợi nhuận trước thuế	<i>Triệu đồng</i>	57.701	64.625	72.380	81.066	90.794
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	<i>Triệu đồng</i>	0	50.000	79.000	0	0

Phụ lục 15
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV NƯỚC SẠCH HÀ ĐÔNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

- Bảo đảm cung cấp nước sạch an toàn, ổn định, liên tục phục vụ nhu cầu thiết yếu của Nhân dân, các cơ quan, tổ chức trên địa bàn Thành phố theo nhiệm vụ được UBND Thành phố giao.

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản tại doanh nghiệp; phát huy mọi nguồn lực để nâng cao năng lực của Công ty.

- Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước, tăng thu cho ngân sách nhà nước, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của Thành phố.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, quản lý của Công ty.

1.2. Định hướng

Duy trì và phát triển hệ thống cấp nước theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nâng cao năng lực sản xuất, truyền dẫn và phân phối nước sạch; mở rộng phạm vi cấp nước đến các khu vực được Thành phố giao, nhất là khu vực ngoại thành và khu vực có nhu cầu bảo đảm an sinh xã hội; từng bước giảm khai thác nước ngầm, tăng cường sử dụng nguồn nước mặt; bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống cấp nước; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, giảm tỷ lệ thất thoát thất thu nước, nâng cao chất lượng dịch vụ, hiệu quả hoạt động và thực hiện tốt các nhiệm vụ khác được Thành phố giao.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Sản lượng chủ yếu						
-	Sản lượng nước cấp mạng	M ³	66.808.400	70.992.500	73.182.500	75.007.500	76.832.500
-	Sản lượng nước thu tiền	M ³	55.664.759	59.967.365	62.205.125	63.756.375	65.307.625
2	Doanh thu	Triệu đồng	706.942	791.775	886.788	993.203	1.112.387
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	37.411	41.900	46.928	52.560	58.867
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	0	20.968	0	0	0

Phụ lục 16
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

Xây dựng Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Hà Nội phát triển ổn định, bền vững giai đoạn 2026-2030 với các mục tiêu cụ thể:

- Về hoạt động xuất bản: Nâng cao số lượng và chất lượng xuất bản phẩm; phát triển các dòng sách thế mạnh về lịch sử, văn hóa Thăng Long - Hà Nội; sách nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn; sách phổ biến tri thức, sách thiếu nhi và sách giáo dục tham khảo. Hoàn thiện quy trình khép kín xuất bản - in - phát hành.

- Về chuyển đổi số: Từng bước phát triển các loại hình xuất bản điện tử (ebook, audiobook); ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bản thảo, quy trình biên tập và phát hành; xây dựng cơ sở dữ liệu số về văn hóa, lịch sử Hà Nội.

- Về hiệu quả sản xuất kinh doanh: Đảm bảo tăng trưởng doanh thu, sản lượng bình quân 12%/năm; lợi nhuận trước thuế tăng ổn định; sử dụng hiệu quả nguồn vốn và tài sản của doanh nghiệp; tăng tỷ trọng doanh thu từ liên kết xuất bản và phát hành.

- Về phát triển nguồn nhân lực: Nâng cao chất lượng đội ngũ biên tập viên và cán bộ quản lý; tăng cường đào tạo kỹ năng công nghệ số; thu hút cộng tác viên là các nhà khoa học, chuyên gia có uy tín.

- Về xây dựng thương hiệu: Phấn đấu trở thành nhà xuất bản uy tín hàng đầu trong hệ thống các nhà xuất bản địa phương, là trung tâm xuất bản các công trình về Thăng Long - Hà Nội.

1.2. Định hướng

Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Hà Nội xác định các định hướng phát triển chủ yếu giai đoạn 2026-2030 như sau:

- Tiếp tục xác định hoạt động xuất bản là lĩnh vực cốt lõi, bảo đảm hài hòa giữa nhiệm vụ chính trị - văn hóa và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tổ chức biên soạn, xuất bản và phát hành các xuất bản phẩm có giá trị chính trị, văn hóa, khoa học và giáo dục; góp phần tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa Thăng Long - Hà Nội.

- Mở rộng và đa dạng hóa các kênh phát hành, bao gồm hệ thống nhà sách, thư viện, trường học và các nền tảng bán sách trực tuyến, thương mại điện

tử; tích cực tham gia các hội sách, triển lãm sách và hoạt động quảng bá văn hóa đọc trên địa bàn Thành phố và cả nước.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn bộ quy trình hoạt động xuất bản; phát triển xuất bản điện tử; xây dựng cơ sở dữ liệu số về văn hóa và lịch sử Hà Nội; nâng cao năng lực công nghệ thông tin của đội ngũ cán bộ, nhân viên.

- Tăng cường hợp tác liên kết xuất bản với các tổ chức, cá nhân, cơ sở nghiên cứu và doanh nghiệp trong lĩnh vực xuất bản - phát hành trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, đảm bảo chất lượng nội dung và định hướng chính trị - tư tưởng.

- Đổi mới phương thức quản trị, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xây dựng thương hiệu xuất bản uy tín, gắn với các bộ sách và tủ sách chuyên đề về Thăng Long - Hà Nội có giá trị lâu dài.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Sản lượng chủ yếu	Triệu đồng	10.099	11.311	12.668	14.188	15.891
2	Doanh thu	Triệu đồng	20.901	23.410	26.219	29.365	32.889
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	311	348	390	437	489
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	0	0	0	0	0

Phụ lục 17
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHỆ CAO HÒA LẠC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

Trong giai đoạn 2026-2030, Công ty tập trung thực hiện mục tiêu "Kép": Vừa củng cố vai trò nòng cốt tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc, vừa bứt phá mở rộng thị trường bên ngoài thông qua công nghệ và dịch vụ chuyên nghiệp. Cụ thể:

- Hạ tầng là nền tảng: Đẩy mạnh đầu tư hạ tầng kỹ thuật tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc, khẳng định vai trò "cánh tay nối dài" của Ban Quản lý trong việc kiến tạo hệ sinh thái đổi mới sáng tạo tại Hòa Lạc.

- Tăng trưởng là động lực: Duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, dịch chuyển mạnh mẽ từ mô hình thầu xây lắp truyền thống sang Đầu tư kinh doanh Bất động sản và Ứng dụng công nghệ.

- Vị thế là mục tiêu: Trở thành thương hiệu uy tín hàng đầu, là đối tác tin cậy của các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước.

- Quản trị là then chốt: Thực hiện chuyển đổi số toàn diện, xây dựng bộ máy tinh gọn, chuyên nghiệp; bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu song hành với trách nhiệm cộng đồng.

1.2. Định hướng

- Doanh thu và lợi nhuận trước thuế phân đầu tăng trưởng bình quân 12%/năm theo định hướng của Thành phố; bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

- Phát triển hạ tầng và thu hút đầu tư tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc: Đầu tư hoàn thiện hạ tầng các phân khu chức năng được giao làm Chủ đầu tư, bảo đảm sự đồng bộ với chiến lược phát triển chung của khu, tạo nền tảng thu hút nhà đầu tư, thúc đẩy hoạt động cho thuê hạ tầng và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Duy trì tốc độ tăng trưởng và mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh: Tập trung phát triển đa dạng ngành nghề, dịch vụ hỗ trợ theo hướng chuyên nghiệp, gia tăng giá trị và nâng cao hiệu quả hoạt động cả trong và ngoài Khu Công nghệ cao Hòa Lạc; từng bước chuyển dịch sang lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản và ứng dụng công nghệ nhằm đa dạng hóa nguồn thu.

- Khẳng định vị thế và uy tín doanh nghiệp: Trở thành đơn vị hàng đầu trong phát triển hạ tầng Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xây dựng thương hiệu là nhà cung cấp sản phẩm - dịch vụ uy tín, chất lượng cho các nhà đầu tư.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Sản lượng chủ yếu	Triệu đồng	491.090	505.823	520.997	536.627	552.726
2	Doanh thu	Triệu đồng	633.709	709.754	794.925	890.316	997.153
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5.409	6.058	6.785	7.599	8.511
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	0	0	0	0	0

Phụ lục 18
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

Xây dựng Công ty ngày càng phát triển với lĩnh vực hoạt động chính là quản lý các loại hình quỹ nhà thuộc tài sản công do Nhà nước giao; kinh doanh xây dựng phát triển nhà; thực hiện công tác duy tu, bảo trì, bảo dưỡng các loại quỹ nhà, phát triển lĩnh vực xây lắp và cung ứng các loại hình dịch vụ thương mại có liên quan.

Tăng cường tổ chức quản lý, ứng dụng khoa học kỹ thuật, nâng cao chất lượng quản lý tài sản công là quỹ nhà được nhà nước giao, các sản phẩm dịch vụ công ích, thương mại nhằm đáp ứng các dạng nhu cầu khác nhau về nhà ở của người dân, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

1.2. Định hướng

Công ty khắc phục hạn chế, tồn tại, khó khăn nhằm quản lý tốt các quỹ nhà thuộc tài sản công được Nhà nước giao quản lý; tham gia công tác xây dựng phát triển nhà, cung cấp sản phẩm và các dịch vụ công ích cho xã hội; nâng cao hiệu quả, tăng sức cạnh tranh, đảm bảo hiệu quả quản lý và sản xuất kinh doanh, bảo toàn vốn; phát huy vai trò là doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước của Thành phố trong lĩnh vực quản lý, phát triển nhà và các dịch vụ công ích có liên quan, đảm bảo đời sống, việc làm cho người lao động và lợi ích của Công ty; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Doanh thu	Triệu đồng	19.400	21.739	24.419	27.389	30.671
2	Sản lượng chủ yếu	Triệu đồng	19.400	21.739	24.419	27.389	30.671
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.910	7.745	8.677	9.720	10.892
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	0	0	0	0	0

Phụ lục 19
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV THOÁT NƯỚC HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

- Thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được Thành phố giao trong công tác thoát nước, phòng chống úng ngập và xử lý nước thải, bùn thải thoát nước trên địa bàn Thành phố. Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được cấp trên giao hàng năm.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả vốn và tài sản được Nhà nước giao theo quy định. Tài chính lành mạnh và đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp hiện đại; Xây dựng chính sách thu hút đội ngũ cán bộ có trình độ, công nhân kỹ thuật cao làm chủ công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực thoát nước và xử lý nước thải, phát triển địa bàn, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, giữ vững uy tín và thương hiệu Công ty.

1.2. Định hướng

- Xây dựng Công ty TNHH một thành viên Thoát nước Hà Nội là doanh nghiệp phát triển vững mạnh, có vai trò chủ đạo trong công tác thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Hà Nội, đảm bảo an ninh công trình ngầm; là đơn vị tiên phong trong lĩnh vực thoát nước và phòng chống úng ngập; phát triển mạnh, đều trong cả 02 lĩnh vực trụ cột là thoát nước và xử lý nước thải.

- Nghiên cứu, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất; số hóa và từng bước chuyển đổi số trong quản lý điều hành doanh nghiệp.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Sản lượng chủ yếu (giá trị sản phẩm dịch vụ công ích)	Triệu đồng	1.032.000	1.059.179	1.061.428	1.063.715	1.069.714
2	Doanh thu	Triệu đồng	1.127.457	1.262.752	1.414.282	1.583.996	1.774.076
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	50.288	56.323	63.082	70.652	79.130
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	29.000	32.000	6.000	6.000	6.000

Phụ lục 20
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV THỦY LỢI SÔNG TÍCH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

- Xây dựng Công ty có năng lực ngày càng tốt hơn trong công tác tổ chức quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhằm phục vụ tốt hơn cho sản xuất nông nghiệp, xã hội và dân sinh trên địa bàn Thành phố.
- Tối đa hóa hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại Công ty.
- Bảo đảm việc làm cho người lao động và lợi ích của công ty theo quy định của pháp luật.
- Hoàn thành các nhiệm vụ khác được chủ sở hữu công ty giao.

1.2. Định hướng

- Xây dựng Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Sông Tích ngày càng lớn mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở thực hiện tái cơ cấu, sử dụng hợp lý các nguồn lực; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.
- Phát triển theo hướng hiện đại hóa công tác quản lý vận hành công trình thủy lợi.
- Ứng dụng chuyên đổi số trong điều hành, giám sát.
- Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp, có trình độ chuyên môn giỏi.
- Thực hiện sắp xếp và thay đổi cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước để quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn và tài sản của Nhà nước, tạo động lực mạnh mẽ và cơ chế năng động cho doanh nghiệp.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Sản lượng chủ yếu (giá trị sản phẩm dịch vụ công ích)	Ha	153.625	153.625	153.625	153.625	153.625
2	Doanh thu	Triệu đồng	203.840	228.301	255.697	286.381	320.746
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	13.103	14.675	16.436	18.409	20.618
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	0	0	0	0	0

Phụ lục 21
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV VƯỜN THÚ HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

Duy trì chăm sóc động vật, các hoạt động tư vấn và dịch vụ y tế chăm sóc về động vật, duy trì công viên, cây xanh, tổ chức trưng bày kết hợp kinh doanh dịch vụ tại các Công viên phục vụ nhân dân.

Ứng dụng các công nghệ và thiết bị mới để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước tại Công ty. Mở rộng các mối quan hệ với các vườn thú trong nước và các Vườn thú khác trên thế giới. Tăng số lượng đàn động vật từ 88 loài lên 100 loài, các cá thể dự kiến từ 573 cá thể lên 650 cá thể, tăng từ 46 khu chuồng trại lên 50 khu chuồng trại, diện tích từ 14.650,8 m² lên 18.521 m²; chuyển đổi dần từ mô hình nuôi nhốt truyền thống sang mô hình sinh cảnh mở, Safari thu nhỏ, phát triển kinh tế đêm.

1.2. Định hướng

Hoàn thành nhiệm vụ chính trị được Thành phố giao phục vụ xã hội, mang tính công ích. Nâng vị thế của Công ty TNHH MTV Vườn thú Hà Nội phát triển ngày càng vững mạnh, sản xuất kinh doanh hiệu quả.

Thực hiện sắp xếp lại doanh nghiệp theo chỉ đạo của Thành phố để quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản của Nhà nước, tạo động lực mạnh mẽ và cơ chế quản lý năng động.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Sản lượng chủ yếu	Triệu đồng	69.800	78.176	87.557	98.064	109.832
2	Doanh thu	Triệu đồng	127.895	143.242	160.431	179.683	201.245
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.350	7.112	7.966	8.922	9.993
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	0	0	0	0	0

Phụ lục 22
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT THỦ ĐÔ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

Tập trung vào ngành nghề kinh doanh chính để hoạt động kinh doanh hiệu quả, tiết giảm chi phí, tăng tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu của Công ty. Phân đầu doanh thu tăng trưởng hàng năm, xây dựng Công ty đến năm 2030 phát triển bền vững, hiệu quả, triển khai ứng dụng chuyển đổi số vào hoạt động kinh doanh, công tác quản trị theo hướng hiện đại. Cơ cấu tổ chức và sử dụng lao động hợp lý để từng bước nâng cao năng suất lao động, phân đầu tăng thu nhập cho người lao động.

1.2. Định hướng

Xây dựng chiến lược phát triển dài hạn cho Công ty theo lộ trình phù hợp; tập trung nguồn lực cho đầu tư vào lĩnh vực chính; tăng cường áp dụng máy móc, công nghệ thông tin; hoàn thiện, cải tiến quy trình để nâng cao năng suất lao động, nâng cao sức cạnh tranh; kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn; phân định rõ chức năng nhiệm vụ, trách nhiệm của các Phòng, Chi nhánh thuộc Công ty; quản lý vốn đầu tư, cân đối tài chính để đầu tư; tích cực thu hồi công nợ, quản lý tồn kho hợp lý; quản lý thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng tinh thần thái độ phục vụ hướng đến khách hàng mang tính chuyên nghiệp.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Các chỉ tiêu sản lượng chính		767.053	861.928	964.007	1.082.036	1.212.527
-	Xổ số điện toán	Triệu đồng	371.096	445.315	525.472	620.057	725.467
-	Xổ số truyền thống	Triệu đồng	208.515	225.196	243.212	262.669	283.682
-	Xổ số lô tô	Triệu đồng	180.056	183.657	187.330	191.077	194.898
-	Xổ số cào, bóc	Triệu đồng	7.386	7.760	7.993	8.233	8.480
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	775.100	868.112	972.285	1.088.960	1.219.635
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	17.199	19.263	21.574	24.163	27.063
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	0	0	0	0	0

Phụ lục 23
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV XUẤT NHẬP KHẨU, DU LỊCH VÀ ĐẦU TƯ HỒ GUƠM
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

Xây dựng Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu, Du lịch và Đầu tư Hồ Gươm thành doanh nghiệp nhà nước đa ngành, đa lĩnh vực, phát triển bền vững trên các lĩnh vực thương mại và dịch vụ, công nghiệp an ninh lưỡng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học.

Bảo toàn, sử dụng vốn có hiệu quả, quản lý sử dụng các nguồn vốn về đất đai, cơ sở vật chất và nguồn nhân lực. Đến năm 2030 Công ty hoàn thành cơ bản công tác chuyển đổi số trong một số ngành nghề kinh doanh và quản lý. Cơ cấu lại Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả; hoàn thiện cơ chế quản lý, điều hành nhằm nâng cao sự chuyên nghiệp, sức cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh. Phấn đấu đến năm 2030, Tổng doanh thu toàn Công ty tăng gấp 1,5 đến 2 lần so với năm 2026, trong đó doanh thu từ các lĩnh vực công nghệ cao, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiếm trên 50% tổng doanh thu; lợi nhuận trước thuế tăng gấp 1,5 đến 1,7 lần so với năm 2026.

1.2. Định hướng

Đẩy mạnh phát triển loại hình du lịch MICE của chi nhánh Công ty tại thành phố Đà Nẵng và mở rộng đến thị trường Hà Nội và TP Hồ Chí Minh; duy trì thị phần cung cấp các mặt hàng công cụ hỗ trợ và thiết bị an ninh; đầu tư phần mềm hệ thống quản trị doanh nghiệp và chuyển đổi một số lĩnh vực phù hợp; chủ động tìm kiếm các đối tác nước ngoài; tìm kiếm, chuyển giao công nghệ mới thuộc các lĩnh vực như vật liệu mới, thiết bị an ninh hàng không, thiết bị trinh sát,... Nghiên cứu, phối hợp triển khai dự án chuyển giao công nghệ sinh học,...

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Sản lượng chủ yếu	Triệu đồng	278.500	311.360	349.350	391.272	438.225
2	Doanh thu	Triệu đồng	284.986	319.185	357.487	400.386	448.432
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	9.923	11.114	12.448	13.941	15.614
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	0	4.000	9.300	5.500	6.200

Phụ lục 24
GIAO NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 05 NĂM 2026-2030 CỦA
CÔNG TY TNHH MTV XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu và định hướng

1.1. Mục tiêu

- Từng bước khắc phục căn bản các khó khăn về tài chính, hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai và tài sản, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

- Phấn đấu đến năm 2030 cơ bản ổn định tình hình tài chính, xử lý dứt điểm các tồn tại lớn kéo dài; hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, có tích lũy; bộ máy tổ chức tinh gọn, quản trị theo hướng hiện đại, minh bạch.

1.2. Định hướng

- Doanh thu phấn đấu tăng trưởng bình quân 12%/năm theo định hướng của Thành phố giao. Lợi nhuận trước thuế phấn đấu đảm bảo hòa vốn hoặc có lãi, tiến tới bảo toàn vốn Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

- Tập trung cơ cấu lại toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng: ưu tiên các lĩnh vực có khả năng tạo dòng tiền nhanh, ít rủi ro về vốn, như hoạt động xây dựng quy mô vừa và nhỏ, thương mại - dịch vụ liên quan đến xây dựng và khai thác quỹ nhà, đất hiện có.

- Xử lý dứt điểm các tồn tại về tài chính, đất đai và pháp lý: xây dựng và triển khai lộ trình xử lý nợ phải trả, đặc biệt là các khoản nợ ngân sách nhà nước; phối hợp với cơ quan thuế và các cơ quan liên quan để tháo gỡ các biện pháp cưỡng chế, khôi phục điều kiện hoạt động bình thường; rà soát, hoàn thiện hồ sơ pháp lý đối với toàn bộ quỹ đất đang quản lý.

- Đẩy mạnh khai thác, phát huy hiệu quả các nguồn lực hiện có, đặc biệt là tài sản công: xây dựng phương án khai thác phù hợp đối với từng cơ sở, ưu tiên các hình thức khai thác ngắn hạn, có dòng tiền ổn định, hạn chế rủi ro pháp lý.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Sản lượng chủ yếu	Triệu đồng	6.500	7.280	8.154	9.132	10.228
2	Doanh thu	Triệu đồng	8.557	9.584	10.734	12.022	13.465
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	0	0	0	0	0
4	Tổng vốn đầu tư dự kiến từ Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	0	0	0	0	0